

Cao Bằng, ngày 24 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Quyết định số 31/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 05/3/2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016-2020 ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là tổng kết 10 năm nông thôn mới), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- a) Đánh giá toàn diện, tổng thể kết quả và tác động của 10 năm thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung đánh giá những mặt được, chưa được, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.
- b) Đề xuất các nguyên tắc, chủ trương, cơ chế, chính sách và giải pháp chủ yếu triển khai Chương trình giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến 2030 phù hợp với điều kiện của địa phương.
- c) Tổ chức khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân, đơn vị tiêu biểu thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020.

2. Yêu cầu

- a) Việc tổng kết phải bám sát các nội dung của Chương trình MTQG giai đoạn 2010 - 2020, tiêu chí xã nông thôn mới và theo quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.
- b) Đánh giá nghiêm túc, đúng thực tế, khách quan, rút ra được những mặt đạt được, bài học kinh nghiệm; những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; bảo đảm đánh giá toàn diện, sâu sắc, hiệu quả và tránh hình thức.
- c) Trong quá trình tổng kết ở các cấp phải tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị-xã hội, các tổ chức xã hội và người dân được tham gia đóng góp ý kiến.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2010-2020.
2. Xây dựng định hướng thực hiện Chương trình giai đoạn sau năm 2020.

Chi tiết như Đề cương tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo.

3. Tổ chức 01 Hội thảo cấp tỉnh.

4. Khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong xây dựng nông thôn mới trên cơ sở kết quả thực hiện Phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020.

5. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về kết quả của 10 năm xây dựng nông thôn mới và công tác tổng kết Chương trình.

III. HÌNH THỨC, TIẾN ĐỘ VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cấp xã:

- Tùy vào điều kiện có thể tổ chức Hội nghị tổng kết điểm ở cấp xã (do Ban Chỉ đạo huyện lựa chọn).

- Các xã không tổ chức Hội nghị tổng kết, làm Báo cáo tổng kết theo Đề cương hướng dẫn và tổ chức họp Ban Quản lý đánh giá kết quả đạt được sau 10 năm thực hiện và xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn 2021-2025. Gửi Báo cáo về Ban Chỉ đạo cấp huyện (qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện) trước ngày 28/6/2019.

2. Cấp huyện: Tổ chức Hội nghị tổng kết gắn với hoạt động khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào xây dựng nông thôn mới. Gửi Báo cáo tổng kết về Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) trước ngày 26/7/2019.

3. Cấp tỉnh

- Các sở, ngành cấp tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao phụ trách các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới, xây dựng báo cáo tổng kết theo hướng dẫn tại Phụ lục II, gửi Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh trước ngày 30/7/2019.

- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tổng hợp dự thảo báo cáo tổng kết của tỉnh, trình Ban Chỉ đạo tỉnh trước ngày 10/9/2019.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết, xong trước ngày 20/9/2019 (có kế hoạch riêng).

4. Kinh phí thực hiện: Sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp đã giao cho Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, UBND các huyện, Thành phố và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh

- Hướng dẫn, đôn đốc Ban Chỉ đạo cấp huyện; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh thực hiện Kế hoạch tổng kết và gửi báo cáo đúng thời gian quy định.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tổ chức Hội thảo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2010-2020, định hướng thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; thống nhất nội dung triển khai thực hiện Đề án OCOP; xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Hoàn thành trong tháng 8/2019.

- Tổng hợp báo cáo, in ấn tài liệu phục vụ Hội nghị tổng kết cấp tỉnh.

- Xây dựng nội dung chương trình, chuẩn bị giấy mời, hội trường và các điều kiện để tổ chức Hội nghị tổng kết cấp tỉnh theo Kế hoạch.

- Phối hợp với Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh rà soát, lập danh sách các tập thể, cá nhân tiêu biểu trình UBND tỉnh và Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh): Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh hướng dẫn các địa phương, đơn vị lựa chọn, bình xét các tổ chức, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, trình khen thưởng các cấp; tổng hợp, thẩm định hồ sơ khen thưởng, trình UBND tỉnh và Chính phủ xem xét, quyết định khen thưởng.

3. Báo Cao Bằng, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh: Phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và các địa phương tuyên truyền kết quả 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

4. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh: Xây dựng báo cáo tổng kết, đồng thời lựa chọn bình xét các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 của đơn vị, gửi Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Nội vụ xem xét, tổng hợp trình khen thưởng các cấp theo quy định.

5. Ban Chỉ đạo cấp huyện

- Chỉ đạo cấp xã tổ chức đánh giá kết quả đạt được sau 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết cấp huyện; gửi báo cáo tổng kết 10 năm xây dựng nông thôn mới về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh đúng thời gian quy định.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các xã lựa chọn cá nhân, tập thể và lập hồ sơ đề nghị khen thưởng các cấp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các sở, ban, ngành, các địa phương báo cáo UBND tỉnh (thông qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) để được giải quyết././

Nơi nhận:

- Văn Phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới Trung ương;
- TT. Tỉnh uỷ; TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, Thành phố;
- Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh;
- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh;
- Báo Cao Bằng; Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NL (Kh 70 b).



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Trung Thảo

Phụ lục I
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình
MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020
(dành cho cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã)
(kèm theo Kế hoạch số: 1289 /KH-BCĐ ngày 24/4/2019 của
BCĐ các Chương trình MTQG tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016-2020)

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2010-2019

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Vai trò chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành của các cấp, các ngành trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015 và giai đoạn 2016-2020

2. Hoàn thiện hệ thống khung khổ pháp luật và văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình

a) Giai đoạn I (2011-2015):

- Nêu khái quát về nội dung chính và kết quả ban hành văn bản cơ chế, chính sách của cấp huyện, cấp xã như việc xây dựng nghị quyết của HĐND; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của UBND.

- Công tác tổ chức triển khai và kết quả thực hiện các văn bản của tỉnh như Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 18/10/2011; Chỉ thị số 56-CT/TU ngày 27/6/2014; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 05/7/2012; Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 19/7/2011; Kế hoạch số 2488/KH-UBND ngày 21/11/2011; Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 04/9/2014; Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND....

b) Giai đoạn II (cập nhật đến 6/2019)

[Trong đó, tập trung đánh giá và nêu bật kết quả xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách khắc phục những hạn chế, bất cập của giai đoạn trước để thực hiện hiệu quả trong giai đoạn 2 (2016-2020), cụ thể:

- Ban hành, cụ thể hóa Bộ tiêu chí nông thôn mới cấp huyện, xã; xét công nhận đạt chuẩn; gắn với tái cơ cấu; cơ chế phân bổ vốn; cơ chế đầu tư đặc thù; phát huy sự tham gia của cộng đồng và tổ chức chính trị - xã hội...

- Những vấn đề mới: NTM nâng cao, kiểu mẫu; mô hình bảo vệ môi trường, đề án NTM vùng đặc thù, Chương trình mỗi xã một sản phẩm;

- Làm rõ những cơ chế, chính sách có tính chất đột phá nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của Chương trình.

- Những khó khăn, vướng mắc cần phải khắc phục trong quá trình triển khai thực hiện]

3. Xây dựng đồng bộ hệ thống bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

a) Mô hình tổ chức bộ máy chỉ đạo Chương trình từ cấp tỉnh đến xã, thôn:

- Thời gian thành lập; phân công nhiệm vụ; tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả chỉ đạo của các cấp...

b) Kết quả kiện toàn bộ máy giúp việc cho Ban chỉ đạo các cấp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Văn phòng Điều phối các cấp.

c) Đánh giá chung về những thuận lợi, hạn chế liên quan đến bộ máy chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình, trong đó, làm rõ những thay đổi so với giai đoạn 2011-2015; vai trò điều phối của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp và sự phối hợp giữa các Sở, Ban ngành, các chương trình, dự án trên địa bàn phục vụ cho xây dựng NTM. Các nguyên nhân chủ yếu; đề xuất giải pháp cụ thể nhằm khắc phục những hạn chế để nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình tại địa phương trong thời gian tới.

4. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới ở các cấp.

a) Kết quả về xây dựng tài liệu; tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ thực hiện Chương trình ở các cấp.

b) Đánh giá hiệu quả công tác đào tạo; những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và kiến nghị giải pháp thực hiện trong giai đoạn tới.

5. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới

a) Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân để phát huy vai trò trong quá trình triển khai thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

b) Kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”...

c) Đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đối với việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, trong đó nêu rõ những kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo đã góp phần nâng cao chất lượng truyền thông về xây dựng nông thôn mới của địa phương.

d) Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân cần khắc phục

6. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - thời điểm báo cáo (Có so sánh với giai đoạn 2010-2015)

7. Đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2010-2010 và đánh giá hiệu quả của Phong trào thi đua đối với sự nghiệp xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

8. Kết quả xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện Chương trình.

9. Kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình:

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình

a) Kết quả đạt chuẩn nông thôn mới:

Kết quả chung tính đến thời điểm báo cáo; so sánh với xuất phát điểm năm 2011, kết thúc giai đoạn 1 (năm 2015) và đánh giá khả năng hoàn thành mục tiêu đến năm 2020, cụ thể:

- Số đơn vị cấp thôn được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới:
- Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.
- Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.
- Số tiêu chí bình quân/xã .
- Số xã dưới 5 tiêu chí.

b) Kết quả thực hiện một số tiêu chí nâng cao của Chương trình:

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu
- Số khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu được công nhận...

2. Kết quả thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, trong đó, với mỗi tiêu chí trong từng nhóm đề nghị nêu kết quả đạt được đến thời điểm báo cáo, có so sánh với thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010) và kết thúc giai đoạn 1 (12/2015). Những thuận lợi, khó khăn và hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện các tiêu chí.

3. Đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí huyện nông thôn mới (theo Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ), phản ánh theo từng tiêu chí huyện nông thôn mới (Kết quả thực hiện các tiêu chí, khối lượng hoàn thành các chỉ tiêu cụ thể; những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện..).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đánh giá toàn diện kết quả thực hiện và tác động của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, trong đó, tập trung đánh giá những mặt được, chưa được, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm triển khai thực hiện Chương trình, trong đó chú trọng vào những nội dung:

- Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2010-2020:

+ Đánh giá hoạt động quản lý, điều hành và tổ chức, bộ máy tham mưu chỉ đạo, tham mưu thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong quá trình quản lý, điều hành tổ chức triển khai Chương trình;

+ Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của chương trình, làm rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai, thực hiện;

+ Đánh giá những kết quả nổi bật của giai đoạn 2016-2020 so với giai đoạn 2010-2015 (Cơ chế chính sách, công tác chỉ đạo điều hành ở các cấp, huy động nguồn lực, sự hài lòng của người dân..), nhất là những điểm mới, những nội dung có tính chất đột phá nhằm nâng cao chất lượng, đi vào chiều sâu của chương trình...;

+ Đánh giá những kết quả phát động các Phong trào thi đua trong phát huy dân chủ, huy động nguồn lực và kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện ở cơ sở.

+ Đánh giá tác động của chương trình gồm: tác động kinh tế - xã hội; tính bền vững, tác động tới các đối tượng thụ hưởng, tác động lan tỏa của Chương trình...;

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM (Bài học rút những bài học kinh nghiệm qua 10 năm thực hiện và đề xuất khuyến nghị cần thiết để duy trì kết quả đạt được của chương trình...)

Phần thứ hai

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020

I. DỰ KIẾN MỤC TIÊU PHẤN ĐÁU NĂM 2020

II. MỘT SỐ NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN

Phần thứ ba

ĐINH HƯỚNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SAU NĂM 2020

I. QUAN ĐIỂM

Căn cứ kết quả đạt được sau 10 năm, yêu cầu thúc đẩy xây dựng nông thôn mới sau năm 2020, đồng thời tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt trong giai đoạn đầu (2010-2020) đảm bảo thực sự nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, hướng tới hướng tới xây dựng một nền nông nghiệp thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn văn minh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2021-2025:

- Về địa phương đạt chuẩn nông thôn mới (huyện, xã, thôn) đạt chuẩn; địa phương đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định của Trung ương
- Tỷ lệ đạt tiêu chí nông thôn mới theo quy định của Trung ương
- Các chỉ tiêu tác động trực tiếp đến đời sống sản xuất và sinh hoạt của người dân thu nhập bình quân đầu người/năm khu vực nông thôn; tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch...

b) Giai đoạn 2025-2030:

- Về địa phương đạt chuẩn nông thôn mới (huyện, xã, thôn) đạt chuẩn; địa phương đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định của Trung ương
- Tỷ lệ đạt tiêu chí nông thôn mới theo quy định của Trung ương
- Các chỉ tiêu tác động trực tiếp đến đời sống sản xuất và sinh hoạt của người dân thu nhập bình quân đầu người/năm khu vực nông thôn; tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch...

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN

1. Tập trung đề xuất nội dung, giải pháp thực hiện, đặc biệt là những nội dung, giải pháp để tiếp tục nâng cao chất lượng, đảm bảo tính bền vững của Chương trình;
2. Cơ chế chính sách huy động nguồn lực,
3. Đề xuất phương hướng kiện toàn bộ máy, tổ chức tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo và triển khai thực hiện chương trình ở các cấp trong giai đoạn sau năm 2020 theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ và hiệu quả;
4. Phát động phong trào thi đua để huy động các nguồn lực và người dân tham gia thực hiện Chương trình.

...

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC VÀ KHẢ NĂNG HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Dự kiến tổng nhu cầu vốn để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình giai đoạn 2021-2025, bao gồm: Ngân sách Nhà nước (Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ trực tiếp; khả năng đối ứng của ngân sách địa phương theo quy định); Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác; Vốn tín dụng; Vốn doanh nghiệp; Vốn huy động từ người dân và cộng đồng.

2. Dự kiến khả năng huy động các nguồn lực.

**Phần thứ tư
ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Đề nghị làm rõ đề xuất, kiến nghị cụ thể với Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Chủ trương trình MTQG xây dựng nông thôn mới)... nhằm kịp thời xử lý những vấn đề cấp thiết, góp phần nâng cao hiệu quả và tiến độ thực hiện Chương trình; định hướng thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn tiếp theo (2021-2030)/.

Phụ lục II
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG
xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020
(dành cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh)

(kèm theo Kế hoạch số: 1289 /KH-BCĐ ngày 24/4/ 2019
của BCĐ các Chương trình MTQG tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016-2020)

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2010-2020

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG

1. Thuận lợi
2. Khó khăn

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Vai trò chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành của các Sở, ngành trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015 và giai đoạn 2016-2020.
2. Tham mưu đề xuất ban hành cơ chế, chính sách, hướng dẫn triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu, nội dung thành phần được phân công chủ trì.
3. Ban hành hướng dẫn, định mức đầu tư đối với các công trình hạ tầng thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Sở, ngành.
4. Kết quả huy động các nguồn lực, lồng ghép các Chương trình mục tiêu, dự án của Bộ, ngành Trung ương để thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới đối với các nội dung, tiêu chí, chỉ tiêu được phân công phụ trách.
5. Kết quả công tác truyền thông, tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân về xây dựng nông thôn mới.
6. Kết quả thực hiện Phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới”; Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.
7. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung, tiêu chí, chỉ tiêu theo chức năng quản lý nhà nước và được phân công.
8. Kết quả thực hiện kế hoạch vốn của Chương trình nông thôn mới được giao cho các Sở, ngành thực hiện.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình

Kết quả xã đạt chuẩn nông thôn mới: Kết quả chung tính đến thời điểm báo cáo; so sánh với xuất phát điểm năm 2011, kết thúc giai đoạn I (năm 2015) và đánh giá khả năng hoàn thành mục tiêu đến năm 2020 (số xã).

2. Kết quả thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 - 2020, đánh giá những thuận lợi, khó khăn và hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá hoạt động quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát; đánh giá thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu.

2. Đánh giá những kết quả nổi bật của giai đoạn 2016-2020 so với giai đoạn 2010-2015 (Cơ chế chính sách, huy động nguồn lực, sự hài lòng của người dân..).

3. Đánh giá tác động của tiêu chí, chỉ tiêu gồm: tác động kinh tế - xã hội; tính bền vững, tác động tới các đối tượng thụ hưởng, tác động lan tỏa của Chương trình....

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM (Bài học kinh nghiệm qua 10 năm thực hiện và đề xuất khuyến nghị cần thiết để duy trì kết quả đạt được của chương trình...)

Phần thứ hai

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020

I. DỰ KIẾN MỤC TIÊU PHẤN ĐÁU NĂM 2020

II. MỘT SỐ NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN

Phần thứ ba

ĐINH HƯỚNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SAU NĂM 2020

I. QUAN ĐIỂM

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2021-2025: Tỷ lệ các xã đạt tiêu chí, chỉ tiêu; tiêu chí nâng cao theo quy định của Trung ương, của tỉnh.

b) Giai đoạn 2025-2030: Tỷ lệ các xã đạt tiêu chí, chỉ tiêu; tiêu chí nâng cao theo quy định của Trung ương, của tỉnh.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN

1. Tập trung đề xuất nội dung, giải pháp thực hiện, đặc biệt là những nội dung, giải pháp để tiếp tục nâng cao chất lượng, đảm bảo tính bền vững của tiêu chí, chỉ tiêu;

2. Cơ chế chính sách huy động nguồn lực,

...

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC VÀ KHẢ NĂNG HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Dự kiến tổng nhu cầu vốn để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tiêu chí, chỉ tiêu bao gồm: Ngân sách Trung ương hỗ trợ trực tiếp; khả năng đối ứng của ngân sách địa phương theo quy định); Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác; Vốn tín dụng; Vốn doanh nghiệp; Vốn huy động từ người dân và cộng đồng.

2. Dự kiến khả năng huy động các nguồn lực.

Phần thứ tư ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị làm rõ đề xuất, kiến nghị cụ thể với Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương, các Bộ, ngành Trung ương,... nhằm kịp thời xử lý những vấn đề cấp thiết, góp phần nâng cao hiệu quả và tiến độ thực hiện Chương trình; định hướng thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn tiếp theo (2021-2030)/.